

Số: 327/BC-UBND

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 12 năm 2018

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết Khoản 3 Điều 63 Bộ luật Lao động về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ TẠI NƠI LÀM VIỆC

Ngay sau khi Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết Khoản 3 Điều 63 Bộ luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc (sau đây gọi tắt là Nghị định số 60/2013/NĐ-CP) có hiệu lực thi hành, Thường trực Thành ủy, UBND thành phố và Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở thành phố (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo thành phố) đã chỉ đạo cấp ủy, chính quyền, ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ (QCDC) ở cơ sở các cấp tuyên truyền, quán triệt nội dung Nghị định số 60/2013/NĐ-CP đến các cấp, các ngành, các địa phương và các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn thành phố gắn với tuyên truyền, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo liên quan đến việc thực hiện Nghị định số 60/2013/NĐ-CP, cụ thể:

- Ban Chỉ đạo thành phố ban hành Công văn số 105/BCĐ ngày 29/7/2013 về việc tổ chức quán triệt triển khai thực hiện Nghị định số 60/2013/NĐ-CP;

- UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 6506/KH-UBND ngày 25/7/2014 về việc tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 60/2013/NĐ-CP trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2014-2016;

- UBND thành phố, Liên đoàn Lao động thành phố ban hành Công văn liên tịch số 1103/UBND-LĐLĐ ngày 16/02/2016 về việc tổ chức hội nghị người lao động (NLĐ), xây dựng quy chế đối thoại và tổ chức đối thoại tại doanh nghiệp;

- Sở Thông tin và Truyền thông ban hành Thông báo số 311/TB-STTTT ngày 13/8/2014 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 60/2013/NĐ-CP;

- Liên đoàn Lao động thành phố ban hành bộ quy chế mẫu về QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc, quy chế tổ chức đối thoại định kỳ tại nơi làm việc và quy chế tổ chức hội nghị NLĐ;

- Đảng ủy Khối Doanh nghiệp, Đảng ủy các Khu công nghiệp, Đảng Khối các cơ quan thành phố, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất Đà Nẵng, Công đoàn các khu công nghiệp và chế

xuất thông qua công tác tập huấn, kiểm tra hằng năm đã hướng dẫn các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố, dự án đầu tư trong khu công nghiệp triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc, đề nghị người sử dụng lao động (NSDLĐ) phối hợp với Công đoàn cơ sở xây dựng bộ QCDC tại nơi làm việc, quy chế tổ chức hội nghị NLĐ và quy chế đối thoại định kỳ tại nơi làm việc, đồng thời thực hiện tổ chức hội nghị NLĐ và đối thoại tại nơi làm việc đảm bảo đúng quy định; hằng năm đưa nội dung xây dựng và thực hiện QCDC cơ sở thành một tiêu chí để đánh giá xếp loại thi đua đối với tổ chức cơ sở đảng trực thuộc và công đoàn cơ sở các cấp;

- Thành ủy Đà Nẵng ban hành Công văn số 188-CV/TU ngày 29/02/2016 chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị (khóa XI) về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; đồng thời chỉ đạo sơ kết 03 năm việc triển khai thực hiện Kết luận số 120-KL/TW trong đó có nội dung đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị định số 60/2013/NĐ-CP.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ TẠI NƠI LÀM VIỆC

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong các cấp, các ngành, các địa phương

- Trên cơ sở Kế hoạch số 6506/KH-UBND ngày 25/7/2014 của UBND thành phố về việc tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 60/2013/NĐ-CP trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2014-2016, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Liên đoàn Lao động thành phố, Công đoàn các khu công nghiệp và chế xuất Đà Nẵng tổ chức các lớp tập huấn tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc cho đại diện NSDLĐ, cán bộ công đoàn ở các loại hình doanh nghiệp. Kết quả, từ năm 2013 đến nay đã tổ chức tập huấn hơn cho 3.350 lượt người;

- Ban Chỉ đạo thành phố in gần một nghìn cuốn tài liệu về thực hiện QCDC ở cơ sở trong đó có Nghị định số 60/2013/NĐ-CP, Hướng dẫn số 1499/HD-TLĐ ngày 21/9/2015 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về hướng dẫn công đoàn tham gia tổ chức hội nghị NLĐ và xây dựng quy chế đối thoại tại doanh nghiệp; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội in ấn và phát hành hàng nghìn tờ rơi và sổ tay tuyên truyền về pháp luật lao động, chính sách bảo hiểm xã hội, QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc nhằm tuyên truyền cho NLĐ và NSDLĐ trong các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn thành phố tiếp cận được các nội dung liên quan đến pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội và thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc, đồng thời Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Cổng thông tin điện tử thành phố tổ chức chương trình đối thoại trực tuyến với chủ đề: “Lao động, việc làm và an toàn lao động”. Qua buổi đối thoại, đã trả lời nhiều câu hỏi trực tuyến của độc giả và đại diện các doanh nghiệp gửi về cho chương trình đối thoại. Nội dung các câu hỏi chủ yếu xoay quanh các vấn đề về quyền lợi của NLĐ như: Thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT), thang lương, bảng lương, chế độ hưu trí, chế độ thai sản, trợ cấp

thôi việc, thử việc, thời giờ làm việc, làm thêm giờ; sử dụng lao động nước ngoài; tai nạn lao động và các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, tiền lương, BHXH;

- Các cấp công đoàn thành phố bình quân mỗi năm tổ chức 15 lớp tập huấn cho gần 1.000 lượt cán bộ công đoàn cơ sở và đại diện NSDLĐ về nội dung tổ chức hội nghị NLĐ, xây dựng quy chế và tổ chức đối thoại tại nơi làm việc, kỹ năng thương lượng ký kết thỏa ước lao động tập thể;

- Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí tăng cường số lượng, thời lượng tin bài, phóng sự, mở các chuyên mục nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 60/2013/NĐ-CP và quy định pháp luật khác liên quan; nêu các gương điển hình trong việc thực hiện tốt Nghị định số 60/2013/NĐ-CP và phản ánh những doanh nghiệp chưa thực hiện tốt hoặc vi phạm. Kết quả, ước từ năm 2013 đến nay, trên các trang thông tin điện tử và báo trực tuyến có khoảng 1.000 tin, bài, phóng sự về QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc trên địa bàn thành phố, cụ thể các tin, bài như: Khi dân chủ là động lực; Chú trọng thực hiện QCDC trong doanh nghiệp; Chuyển biến về dân chủ trong doanh nghiệp;

- Đảng ủy Khối Doanh nghiệp chỉ đạo cấp ủy cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, quán triệt, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và NLĐ về thực hiện QCDC ở cơ sở; phối hợp với Ban Dân vận Thành ủy tổ chức tập huấn bồi dưỡng kỹ năng tổ chức hội nghị NLĐ, thương lượng ký kết TULĐTT và đối thoại định kỳ tại nơi làm việc cho các đối tượng là NSDLĐ, chủ tịch công đoàn các doanh nghiệp trực thuộc nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện QCDC tại cơ sở;

- Liên đoàn Lao động thành phố, Ban chỉ đạo QCDC ở cơ sở thành phố, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất Đà Nẵng phối hợp tổ chức 04 lớp hội nghị tập huấn về Nghị định số 60/2013/NĐ-CP, tổ chức hội nghị NLĐ, đối thoại và thương lượng ký kết thỏa ước lao động tập thể cho 600 người là đại diện NSDLĐ, NLĐ và cán bộ công đoàn các doanh nghiệp; tổ chức đối thoại, gặp mặt NLĐ và NSDLĐ, đối thoại, tư vấn pháp luật để lắng nghe ý kiến, giải đáp tâm tư, tháo gỡ vướng mắc của NLĐ;

- Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất Đà Nẵng chủ động tổ chức tập huấn cho NSDLĐ, cán bộ công đoàn cơ sở của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp;

- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - Chi nhánh Đà Nẵng tổ chức 30 cuộc hội nghị phổ biến Nghị định số 60/2013/NĐ-CP lồng ghép với việc tuyên truyền về pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội cho các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố;

- Đảng ủy Khối Doanh nghiệp chỉ đạo cấp ủy cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, quán triệt, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và NLĐ về thực hiện QCDC ở cơ sở; phối hợp với Ban Dân vận Thành ủy tổ chức

tập huấn bồi dưỡng kỹ năng tổ chức Hội nghị NLĐ, thương lượng ký kết TULĐTT và đối thoại định kỳ tại nơi làm việc cho các đối tượng là NSDLĐ, chủ tịch công đoàn các doanh nghiệp trực thuộc nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện QCDC tại cơ sở;

Ngoài ra, Ban Dân vận Thành ủy - Cơ quan Thường trực BCĐ thành phố phối hợp với Liên đoàn Lao động thành phố, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp, Đảng ủy Các khu công nghiệp, Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Chế xuất Đà Nẵng, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tọa đàm giải pháp thực hiện Nghị định số 60/2013/NĐ-CP; BCĐ thành phố sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Nghị định số 60/2013/NĐ-CP nhằm đánh giá tình hình triển khai thực hiện, những mặt làm được, chưa làm được từ đó đề ra những giải pháp để tiếp tục thực hiện có hiệu quả QCDC ở cơ sở trong các loại hình doanh nghiệp.

2. Việc củng cố, kiện toàn BCĐ thực hiện QCDC cơ sở tại các doanh nghiệp

Tính đến tháng 6 năm 2018 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng có 142 doanh nghiệp có tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy Khối doanh nghiệp, 45 doanh nghiệp có tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy các Khu công nghiệp, 1.015 doanh nghiệp có tổ chức công đoàn cơ sở trực thuộc công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và Liên đoàn Lao động thành phố.

Phần lớn các doanh nghiệp có tổ chức đảng đã thành lập BCĐ, Đảng ủy Khối doanh nghiệp, Đảng ủy các Khu công nghiệp hằng năm chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc rà soát, củng cố, kiện toàn BCĐQCDC ở cơ sở trong doanh nghiệp theo hướng người đứng đầu cấp ủy hoặc chủ doanh nghiệp làm trưởng BCĐ, các đồng chí trong cấp ủy, Chủ tịch công đoàn và Bí thư Đoàn Thanh niên (nếu có) là thành viên. Đối với những doanh nghiệp có ít NLĐ không thành lập BCĐ nhưng có phân công đồng chí lãnh đạo doanh nghiệp phụ trách theo dõi.

Nhìn chung, hoạt động của BCĐ tại các doanh nghiệp dần đi vào nề nếp, công tác triển khai thực hiện Nghị định số 60/2013/NĐ-CP đã bám sát những văn bản, chủ trương, giải pháp của BCĐ thành phố, UBND thành phố, BCĐ thực hiện QCDC ở cơ sở Đảng ủy cấp trên trực tiếp để triển khai thành những hoạt động cụ thể trong doanh nghiệp, nhất là việc xây dựng mới hoặc sửa đổi, bổ sung các nội quy, quy chế, thương lượng ký kết thỏa ước lao động tập thể; phổ biến, quán triệt QCDC đến NLĐ tại hội nghị NLĐ hoặc kết hợp trong các cuộc họp của doanh nghiệp, của đơn vị thành viên, các bộ phận sản xuất. Tại nhiều doanh nghiệp, việc thực hiện tốt QCDC ở cơ sở đã góp phần khắc phục khó khăn, tái cơ cấu sản xuất, sắp xếp lại lao động, giải quyết việc làm, công khai minh bạch việc thực hiện các chế độ chính sách, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần NLĐ.

3. Việc thực hiện các nội dung công khai về QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc

Tính đến nay, có 75% doanh nghiệp có tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy các Khu công nghiệp và chế xuất Đà Nẵng, 90% doanh nghiệp có tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy Khối doanh nghiệp và có trên 62% doanh nghiệp có tổ chức công đoàn trực thuộc các cấp công đoàn thành phố xây dựng và ban hành QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc. Qua đó, nhiều doanh nghiệp đã thực hiện khá tốt các nội dung công khai quy định tại Điều 6 của Nghị định số 60/2013/NĐ-CP, nổi bật là Công ty CP Khách sạn Sài Gòn Tourane, Buru điện thành phố,..., giúp cho cán bộ, công nhân viên, NLD trong doanh nghiệp nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của doanh nghiệp, từ đó có những đóng góp thiết thực cho tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của NLD .

4. Về ký kết thỏa ước lao động tập thể

Tính đến nay, các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố đã ký kết và gửi TULĐTT đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất Đà Nẵng. Trong đó, tỷ lệ doanh nghiệp có công đoàn cơ sở trực thuộc các cấp công đoàn thành phố ký kết và gửi TULĐTT tập thể đạt gần 81,8%. Hầu hết nội dung TULĐTT của các doanh nghiệp phù hợp với quy định của pháp luật lao động và có các điều khoản có lợi cho NLD, như: tiền thưởng chuyên cần; tiền hỗ trợ cho người lao động khi kết hôn, gia đình gặp khó khăn; hỗ trợ tiền nhà ở; tiền xăng xe; tiền ăn giữa ca hoặc ăn trưa; tổ chức tham quan, du lịch cho người lao động; ngoài ngày nghỉ lễ, tết còn tặng thêm các ngày nghỉ Noel, nghỉ việc cưới, việc tang, nghỉ hằng năm.

Ngoài ra, Liên đoàn Lao động thành phố, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các đơn vị liên quan đã xây dựng bản TULĐTT nhóm du lịch - dịch vụ, với 04 doanh nghiệp du lịch - dịch vụ tham gia và được ký kết vào ngày 14/01/2016. Hiện nay, Liên đoàn Lao động thành phố đang tiến hành triển khai mở rộng mô hình ký kết TULĐTT nhóm doanh nghiệp thuộc ngành du lịch thành phố.

5. Về xây dựng và công khai thang lương, bảng lương của doanh nghiệp

- Đối với việc thực hiện mức lương tối thiểu vùng, hầu hết các doanh nghiệp triển khai thực hiện nghiêm túc việc điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng đúng quy định, căn cứ mức lương này xây dựng và điều chỉnh mức lương trong thang lương, bảng lương; mức lương ghi trong HĐLĐ; mức lương trả cho NLD; đồng thời doanh nghiệp thực hiện thông báo cho NLD được biết.

- Thực hiện Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ và Thông tư số 17/2015/TT-BLĐTBXH ngày 22/4/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, hiện nay các công ty TNHH một thành viên và công ty cổ phần được chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đã xây dựng và chủ động hơn trong việc xây dựng thang lương, bảng lương, quy định thời hạn nâng lương cho NLD. Khi xây dựng hoặc sửa đổi thang lương, bảng lương doanh nghiệp tổ chức lấy ý kiến của tổ chức công đoàn cơ sở, NLD và công bố công khai bản dự kiến về hệ

thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương, tiêu chuẩn xếp lương và điều kiện nâng bậc lương cho NLD. Tính đến nay, trên địa bàn thành phố Đà Nẵng có 5.875 doanh nghiệp đã gửi thang lương, bảng lương đến cơ quan quản lý nhà nước, trong đó doanh nghiệp có 10 lao động trở lên là 2.350 đơn vị, chiếm 42,1% trong tổng số doanh nghiệp có từ 10 lao động trở lên hoạt động trên địa bàn.

6. Về tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp

Tính đến ngày 30/9/2018, cơ quan BHXH thành phố đang quản lý 7.962 đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, với 228.191 người tham gia, so với cùng kỳ năm trước tăng 3,3%; 7.716 đơn vị tham gia bảo hiểm thất nghiệp, với 221.157 người tham gia, tăng 3,5% so với cùng kỳ năm trước.

Nhìn chung, việc đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp được các doanh nghiệp chấp hành tương đối nghiêm túc và đầy đủ. Việc lập hồ sơ đề NLD được cấp sổ bảo hiểm xã hội, đóng và hưởng bảo hiểm xã hội; phối hợp với cơ quan bảo hiểm xã hội trả sổ bảo hiểm xã hội cho NLD chấm dứt hợp đồng lao động hoặc thôi việc theo quy định pháp luật luôn đảm bảo, kịp thời.

7. Về thực hiện các hình thức dân chủ tại nơi làm việc

a) Thực hiện đối thoại tại nơi làm việc

Việc tổ chức đối thoại tại nơi làm việc được quan tâm thực hiện và có chuyển biến tích cực ở những doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn trực thuộc các cấp Công đoàn thành phố, ở các doanh nghiệp này đã thực hiện nghiêm túc, đảm bảo quy định việc xây dựng quy chế và tổ chức đối thoại định kỳ đảm bảo quy định. Qua thống kê của Liên đoàn Lao động thành phố, số lượng doanh nghiệp tổ chức đối thoại định kỳ tăng hằng năm, cụ thể: năm 2014: 70 đơn vị, năm 2015: 135 đơn vị, năm 2016: 327 đơn vị, năm 2017: 466 đơn vị, năm 2018: 478 đơn vị (chỉ tính số doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn trực thuộc các cấp Công đoàn thành phố). Lũy kế từ năm 2014 đến nay, có 1.476 lượt doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn trực thuộc các cấp Công đoàn thành phố tổ chức đối thoại tại doanh nghiệp. Trong đó, có 429 lượt doanh nghiệp tổ chức đối thoại định kỳ và 1.047 lượt doanh nghiệp tổ chức đối thoại đột xuất.

Nhìn chung, việc tổ chức đối thoại định kỳ đảm bảo theo quy định của Nghị định số 60/2013/NĐ-CP, mặc dù chưa có nhiều doanh nghiệp thực hiện, nhưng bước đầu đã có sự chuyển biến tích cực về nhận thức đối với chủ doanh nghiệp trong việc phối hợp với Ban Chấp hành công đoàn trong doanh nghiệp tổ chức đối thoại, tạo diễn đàn để NLD phản ánh những tâm tư, nguyện vọng liên quan đến quyền lợi, chế độ chính sách, tạo được sự đồng thuận, giảm xung đột lợi ích và tranh chấp lao động trong doanh nghiệp.

b) Thực hiện tổ chức hội nghị NLD

Việc tổ chức hội nghị NLD được khá nhiều chủ doanh nghiệp quan tâm thực hiện nghiêm túc, đảm bảo theo quy định của Nghị định số 60/2013/NĐ-CP. Tại các doanh nghiệp có tổ chức công đoàn trực thuộc các cấp công đoàn

thành phố, việc tổ chức hội nghị NLĐ tăng hằng năm, cụ thể: Năm 2014: 295 đơn vị, năm 2015: 413 đơn vị, năm 2016: 436 đơn vị; năm 2017: 553 đơn vị, năm 2018: 568 đơn vị. Thông qua hội nghị, công nhân lao động được NSDLĐ thông tin tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; công khai việc thực hiện chế độ chính sách đối với NLĐ; cải thiện điều kiện làm việc; xây dựng quy chế tiền lương, tiền thưởng; quy chế an toàn vệ sinh lao động, nội quy lao động, quy chế sử dụng các quỹ khen thưởng, phúc lợi; NLĐ tham gia ý kiến liên quan đến quyền, nghĩa vụ của NLĐ; đại diện hai bên ký kết TULĐTT; vinh danh người lao động có thành tích; thông qua Nghị quyết về những cam kết của 02 bên để cùng thực hiện, góp phần cải thiện quan hệ lao động trong doanh nghiệp. Qua đó, những vướng mắc của NLĐ được NSDLĐ phối hợp công đoàn xem xét, phân tích, giải quyết kịp thời.

c) Các hình thức thực hiện dân chủ khác

Ngoài hình thức đối thoại tại nơi làm việc và tổ chức hội nghị NLĐ, phần lớn các doanh nghiệp còn áp dụng các hình thức thực hiện dân chủ khác như: Tổ chức các cuộc họp giao ban từ tổ, đội đến các phòng, ban; lồng ghép trong các cuộc họp hàng tháng để trao đổi trực tiếp các vấn đề liên quan đến sản xuất kinh doanh cũng như quyền lợi của NLĐ; cung cấp thông tin qua bản tin, hệ thống thông tin nội bộ, hòm thư góp ý, thông qua hệ thống truyền thanh, mạng internet, bằng văn bản niêm yết hoặc gửi thông qua các phòng, ban đến NLĐ... Qua đó, NLĐ được NSDLĐ thông tin tình hình hoạt động của doanh nghiệp, các chế độ chính sách liên quan đến mình, giúp giải quyết kịp thời các vướng mắc của NLĐ góp phần xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, tiến bộ trong doanh nghiệp.

8. Công tác thanh tra, kiểm tra

BCĐ thành phố hằng năm xây dựng kế hoạch và ban hành Quyết định thành lập các đoàn kiểm tra việc thực hiện QCDC ở các loại hình cơ sở, trong đó có ít nhất từ 1-2 đoàn kiểm tra việc thực hiện QCDC tại nơi làm việc. Riêng năm 2018, BCĐ thành phố thành lập 03 đoàn kiểm tra, tập trung chủ yếu vào kiểm tra việc thực hiện QCDC ở các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn thành phố. Kết quả, từ năm 2013 đến nay, số doanh nghiệp được kiểm tra là 39 doanh nghiệp.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố từ tháng 8 năm 2013 đến nay đã chủ trì thực hiện 20 cuộc thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, tiền lương (bao gồm việc thực hiện các quy định về QCDC ở cơ sở theo Nghị định số 60/2013/NĐ-CP) tại 129 doanh nghiệp. Qua công tác thanh tra, kiểm tra, đã kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hành vi có tính vi phạm việc chấp hành pháp luật lao động, tiền lương, BHXH và thực hiện QCDC cơ sở tại nơi làm việc nhằm bảo đảm quyền lợi chế độ thiết thực cho NLĐ, giúp giảm tình hình khiếu kiện hoặc tranh chấp lao động trên địa bàn thành phố.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

Nhìn chung, việc triển khai thực hiện Nghị định số 60/2013/NĐ-CP đã đạt được một số kết quả nhất định. Nhận thức của các cấp, các ngành, cơ quan, doanh nghiệp, NSDLĐ, NLĐ về thực hiện QCDC tại nơi làm việc ngày càng được nâng lên; công tác quản lý nhà nước về thực hiện QCDC ở cơ sở được tăng cường; các sở, ban, ngành đã có sự phối hợp đồng bộ hơn trong việc hướng dẫn triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở, qua đó tháo gỡ kịp thời những vướng mắc về cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho doanh nghiệp thực hiện; vai trò của tổ chức đảng, công đoàn trong doanh nghiệp từng bước được phát huy; NLĐ trong các doanh nghiệp ngày càng nhận thức rõ hơn quyền lợi của mình gắn với trách nhiệm, nghĩa vụ, dân chủ đi đôi với kỷ cương, kỷ luật trong doanh nghiệp, từ đó tạo dựng được mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

2. Hạn chế, khó khăn

- Một số doanh nghiệp chưa quan tâm đến việc thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc theo Nghị định số 60/2013/NĐ-CP, đặc biệt là các doanh nghiệp ngoài quốc doanh, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Ngoài ra, một số NSDLĐ không phối hợp mà giao cho công đoàn cơ sở để thực hiện;

- Một số doanh nghiệp xây dựng bộ quy chế thực hiện dân chủ cơ sở, quy chế đối thoại và quy chế hội nghị NLĐ còn hình thức.

✓ Đối với việc đối thoại tại nơi làm việc, một số doanh nghiệp chưa nhận thức được ý nghĩa và tầm quan trọng của việc đối thoại tại nơi làm việc vì vậy không xây dựng quy chế hoặc có xây dựng nhưng không tổ chức đối thoại; hoặc có tổ chức đối thoại nhưng còn lúng túng trong việc tổ chức thực hiện, chưa đảm bảo quy định về đối thoại, nội dung, chất lượng chưa đảm bảo, không thực hiện đối thoại định kỳ 03 tháng 01 lần; một số doanh nghiệp còn không lập biên bản sau đối thoại và chưa tổ chức giám sát việc thực hiện các nội dung sau đối thoại, do đó việc thực hiện công khai, minh bạch về quyền và lợi ích của NLĐ hạn chế từ đó dễ phát sinh mâu thuẫn trong quan hệ lao động dẫn đến tranh chấp lao động.

~ Việc tổ chức Hội nghị người lao động còn một số khó khăn hạn chế như cán bộ làm công tác công đoàn là người làm công ăn lương của doanh nghiệp nên ngại va chạm, một số người lao động chưa nắm vững kiến thức về pháp luật nên việc đóng góp vào các văn bản có liên quan đến quyền và lợi ích của mình còn hạn chế, chất lượng, nội dung của hội nghị chưa bảo đảm quy định. Việc tổ chức lựa chọn nhân sự bầu tham gia vào Ban đối thoại doanh nghiệp luôn gặp nhiều khó khăn do trình độ người lao động còn nhiều hạn chế; vai trò của tổ chức công đoàn chưa được xem trọng. Một số doanh nghiệp tổ chức hội nghị NLĐ còn qua loa, hình thức, chưa đảm bảo nội dung theo yêu cầu, thời gian chưa đúng quy định; hội nghị NLĐ đôi khi còn lồng ghép với hội nghị tổng kết cuối năm, đại hội cổ đông nên chưa phát huy được quyền dân chủ của NLĐ.

- Công đoàn cơ sở một số doanh nghiệp vẫn chưa phát huy được vai trò trong việc tham gia xây dựng thực hiện QCDC tại nơi làm việc, chưa tích cực chủ động đề xuất NSDLĐ tổ chức đối thoại, tổ chức hội nghị NLĐ; một số nhân sự Ban chấp hành công đoàn cơ sở thường xuyên biến động và chịu sự chi phối của doanh nghiệp nên chưa thực sự đại diện tập thể NLĐ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho NLĐ, cũng như chưa tích cực trong xây dựng và thực hiện QCDC tại doanh nghiệp;

- Số lượng doanh nghiệp ký kết và gửi TULĐT đến cơ quan quản lý nhà nước chiếm tỷ lệ còn thấp so với tổng số doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn. NSDLĐ, tập thể NLĐ chưa nhận thức rõ ý nghĩa của việc thương lượng và ký kết TULĐT cho nên tình trạng ký kết TULĐT còn mang tính hình thức. Một số doanh nghiệp khi ký kết TULĐT không có sự thương lượng thực sự giữa các bên, không có sự tham gia giữa công đoàn và NLĐ theo quy định. Do đó, nội dung TULĐT của một số doanh nghiệp thường do chủ doanh nghiệp tự quy định, chủ yếu sao chép luật và những quy định mang lại điều kiện có lợi hơn cho NLĐ vẫn còn ít;

- Một số doanh nghiệp vẫn chưa thực hiện xây dựng thang lương, bảng lương hoặc xây dựng nhưng không gửi đến cơ quan quản lý nhà nước về lao động, khi xây dựng không tham khảo ý kiến của công đoàn cơ sở doanh nghiệp, không thông báo công khai cho NLĐ biết; vẫn còn tình trạng NSDLĐ né tránh không tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho NLĐ nhất là ở các doanh nghiệp vừa và nhỏ, nợ đọng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp vẫn còn diễn ra, công khai thông tin việc đóng bảo hiểm xã hội cho NLĐ vẫn chưa đầy đủ và kịp thời.

3. Nguyên nhân

- Công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị định số 60/2013/NĐ-CP trong các loại hình doanh nghiệp chưa thường xuyên và chưa thật sự sâu rộng;

- Phần lớn người sử dụng lao động của các doanh nghiệp chưa nhận thức được ý nghĩa và tầm quan trọng của việc đối thoại tại nơi làm việc và thực hiện QCDC trong doanh nghiệp;

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện QCDC tại nơi làm việc của cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, ban, ngành, địa phương chưa thật sự quyết liệt. Bên cạnh đó, một số nội dung của Nghị định số 60/2013/NĐ-CP còn nhiều bất cập, chưa phù hợp với thực tiễn, chậm sửa đổi, bổ sung gây khó khăn cho doanh nghiệp khi thực hiện¹;

¹Đối tượng áp dụng (doanh nghiệp có dưới 10 lao động phải xây dựng QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc, quy chế tổ chức đối thoại tại nơi làm việc) là không phù hợp với thực tiễn; Chưa quy định cụ thể trách nhiệm của từng cơ quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện; chưa quy định trách nhiệm báo cáo của doanh nghiệp đến cơ quan quản lý nhà nước về lao động trong việc tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; số lần tổ chức đối thoại định kỳ 03 tháng một lần/năm, nội dung quy định quy trình các bước tổ chức đối thoại quá nhiều, khi thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc doanh nghiệp phải đồng thời xây dựng 03 quy chế (quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc, quy chế đối thoại tại nơi làm việc, quy chế hội nghị NLĐ) gây phiền hà

- Hoạt động của Công đoàn cơ sở - tổ chức đại diện NLĐ là một bộ phận quan trọng trong việc tổ chức thực hiện QCDC cơ sở. Tuy nhiên, nhiều doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn hoặc đã có nhưng Công đoàn cơ sở chưa sâu sát với tình hình thực tế tại đơn vị mình, chưa dám đấu tranh yêu cầu chủ sử dụng lao động phải công khai những thông tin NLĐ cần được biết và phải thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho NLĐ; một số công đoàn cơ sở chưa chủ động phối hợp với NSDLĐ trong việc xây dựng, tổ chức thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc, tổ chức hội nghị NLĐ, đối thoại tại nơi làm việc;

- Hoạt động công đoàn tại không ít các doanh nghiệp dân doanh còn gặp nhiều khó khăn, NSDLĐ chưa quan tâm, tạo điều kiện cho công đoàn hoạt động, chưa quan tâm đến việc thực hiện QCDC; một số NSDLĐ chưa quan tâm đến công tác tuyên truyền, phổ biến QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc, không tham gia hoặc có tham gia nhưng cử người dự không đúng thành phần, dẫn đến không cập nhật kịp thời các văn bản mới của Trung ương, của thành phố về thực hiện QCDC;

- Các chế tài xử lý vi phạm quy định về thực hiện QCDC ở cơ sở còn thấp, chưa đủ sức răn đe, đồng thời các cơ quan khi thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp chủ yếu là hướng dẫn, nhắc nhở, chưa thực hiện xử lý vi phạm quy định về QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc nên các doanh nghiệp chấp hành chưa nghiêm;

- Một số doanh nghiệp gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh, giải quyết việc làm, đời sống NLĐ nên thiếu điều kiện để tổ chức thực hiện QCDC ở cơ sở.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ TRONG THỜI GIAN ĐẾN

1. Cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể các cấp tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, Bộ luật Lao động, Luật Công đoàn và các văn bản pháp luật khác có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của NLĐ, nhằm bảo vệ tốt quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho NLĐ.

2. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong các doanh nghiệp đối với việc xây dựng và thực hiện QCDC tại nơi làm việc. Phát huy vai trò của các đoàn thể chính trị - xã hội trong tham gia giám sát, phản biện xã hội, tuyên truyền, vận động NLĐ tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, tham gia xây dựng và thực hiện QCDC; tổ chức đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy đảng, người đứng đầu doanh nghiệp với NLĐ.

3. Phát huy vai trò tham mưu, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp, Đảng ủy các Khu công nghiệp, Liên đoàn Lao động thành phố, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố, Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng, Công đoàn các Khu công

vềthù tục cho doanh nghiệp, chưa thật sự phù hợp với môi trường sản xuất kinh doanh linh hoạt của các doanh nghiệp.

nghiệp và chế xuất, đơn vị liên quan trong việc thực hiện QCDC, tổ chức hội nghị NLD, đối thoại định kỳ và thực hiện các chế độ chính sách liên quan đến NLD trong các loại hình doanh nghiệp; thường xuyên hướng dẫn, chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị định số 60/2013/NĐ-CP; đồng thời xử lý nghiêm các doanh nghiệp cố tình vi phạm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của NLD.

Cấp ủy, chính quyền cơ sở phối hợp với lãnh đạo các doanh nghiệp trên địa bàn bám sát nội dung Nghị định số 60/2013/NĐ-CP để rà soát, bổ sung và sửa đổi các quy chế, quy định cho phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị mình, nhằm triển khai thực hiện QCDC tại nơi làm việc một cách có hiệu quả và đảm bảo quy định.

4. Nâng cao năng lực và hiệu quả Công đoàn tham gia xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở; tổ chức hội nghị NLD, đối thoại với NSDLĐ tại doanh nghiệp và nâng cao chất lượng quy trình thương lượng và thực hiện TULĐTT. Tăng cường công tác tập huấn, đặc biệt là tập huấn cho cán bộ công đoàn các cấp về quy trình tổ chức hội nghị NLD, đối thoại định kỳ, xây dựng ký kết TULĐTT để phối hợp hiệu quả với chủ doanh nghiệp; chú trọng nâng cao nhận thức về quyền và trách nhiệm của cán bộ công đoàn trong tham gia xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp.

5. Kiện toàn, nâng cao năng lực hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc của các cấp để chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc; kịp thời đề ra những giải pháp cần thiết cho việc triển khai thực hiện đạt hiệu quả; chú trọng công tác tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai thực hiện, qua đó kịp thời kiến nghị điều chỉnh, bổ sung các quy định cho phù hợp.

Quan tâm phát triển tổ chức đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp; cải thiện điều kiện làm việc, chăm sóc sức khỏe, giải quyết kịp thời những kiến nghị, đề xuất đảm bảo quyền và lợi ích NLD.

V. KIẾN NGHỊ

UBND thành phố kính báo cáo Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở thành phố một số nội dung kiến nghị để tiếp tục triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc, cụ thể như sau:

1. Đối với Trưng ương

Ngày 07/11/2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 149/2018/NĐ-CP quy định chi tiết Khoản 3 Điều 63 Bộ luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc, có hiệu lực vào ngày 01/01/2019. Theo đó, Nghị định số 149/2018/NĐ-CP đã khắc phục một số hạn chế của Nghị định số 60/2013/NĐ-CP, tuy nhiên tại Nghị định số 149/2018/NĐ-CP một số nội dung quy định chưa cụ thể dẫn đến khó khăn trong quá trình thực hiện. Vì vậy, kính đề nghị kiến nghị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, kiến nghị Chính phủ điều chỉnh, bổ sung quy định như sau:

- Quy định trách nhiệm cụ thể cho mỗi cơ quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở tại Nghị định 149/2018/NĐ-CP để tạo điều kiện thuận lợi tốt hơn cho các địa phương, đơn vị trong việc phân công, tổ chức thực hiện; trách nhiệm báo cáo của doanh nghiệp đến cơ quan quản lý nhà nước về lao động và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổ chức thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc để thuận lợi hơn cho công tác quản lý, theo dõi, kiểm tra, giám sát;

- Quy định các chế tài xử lý đối với hành vi vi phạm quy định về thực hiện QCDC ở cơ sở theo Nghị định số 149/2018/NĐ-CP để doanh nghiệp phải ý thức và thực hiện nghiêm túc; đồng thời, thực hiện chế độ báo cáo về cơ quan quản lý nhà nước về lao động.

2. Đối với Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở thành phố

- Kính đề nghị sớm tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Khoản 3 Điều 63 Bộ luật Lao động về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc đến các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

- Tiếp tục đưa việc hướng dẫn, triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở vào hệ thống tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp.

- Duy trì và tăng cường chỉ đạo việc kiểm tra thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc trong các loại hình doanh nghiệp. /.

Nơi nhận:

- Thành ủy ĐN;
- BCĐ Quy chế dân chủ ở cơ sở TP;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các quận, huyện;
- Các doanh nghiệp trên địa bàn TP;
- Lưu: VT, LĐTTLBHXH.

90

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Kỳ Minh